0x

 PHÒNG GDĐT DẦU TIẾNG **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TRƯỜNG MẦM NON TUỔI THƠ Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /KH-MNTT *Định An, ngày 15 tháng 09 năm 2019*

**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2019-2020**

Căn cứ công văn số 161/PGDĐT-MN ngày 13/9/2019 của PGDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học cấp học mầm non năm học 2019-2020;

Căn cứ công văn số 138/PGDĐT-MN ngày 12/8/2019 về việc hướng dẫn kế hoạch thời gian năm học cấp học mầm non năm học 2019-2020 GDMN;

Căn cứ nghị quyết số 01/NQ-CB của chi bộ trường mầm non Tuổi Thơ.

Căn cứ vào tình hình thực tế của đơn vị nay trường Mầm non Tuổi Thơ xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2019-2020 như sau.

**Đặc điểm tình hình nhà trường:**

* **Cơ sở vật chất:**

Nhà trường hiện có tổng số là 07 phòng

Trong đó: 1 văn phòng, 1 phòng hiệu trưởng, 1 bếp ăn và 04 lớp học

* **Học sinh:**

**-**Tổng số học sinh đã huy động là 98/55 nữ giảm 14 trẻ so với đầu năm học trước. Trong đó:

- Nhóm trẻ 25-36 tháng: 14/8 nữ

- Lớp mầm : 22/12 nữ .

**-** Lớp chồi : 29/15 nữ

**-** Lớp lá 1: 33/20 nữ.

* **Đội ngũ CBGVNV:**

Tổng CBGVNV: 18/16 nữ, trong đó:

- Đảng viên: 5/4 nữ

- Cán bộ quản lý: 2/2 nữ; Trình độ CM: Đại học sư phạm; Đảng viên: 2

- Giáo viên: 9/9 nữ; Trình độ CM: Chuẩn: 2; trên chuẩn: 7; Đảng viên: 2

- Nhân viên: 7/5 nữ. Trong đó: bảo vệ: 2, Cấp dưỡng: 2, NVPV:1, kế toán: 1, y tế: 1; Đảng viên: 1

**\* Thuận lợi;**

- Đơn vị được sự quan tâm sâu sát từ lãnh đạo ngành, địa phương các cấp, các lực lượng xã hội khác tạo mọi điều kiện để đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Đội ngũ CBGVNV trẻ, khỏe, năng động, nhiệt tình và tâm huyết với nghề yêu nghề, yêu trẻ, đoàn kết yêu thương giúp lẫn đỡ nhau.

**\* Khó khăn:**

- Đội ngũ CB-GV-NV trẻ kinh nghiệm ít, nghỉ hậu sản nhiều ảnh hưởng đến công tác của đơn vị, 5/18 GV-NV hợp đồng ngắn hạn vì vậy tư tưởng công tác chưa ổn định với nghề.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị như máy giặt, tủ lạnh, máy xay thịt hư hỏng và xuống cấp.

+ Hệ thống nhà vệ sinh thường xuyên tắc nghẽn do công trình nhà vệ sinh lâu năm, đường ống từ bồn cầu xuống hầm nhỏ vì vậy tình trạng tắc nghẽn thường xuyên xảy ra, khu vực nhà ăn và nhóm lớp thấm dột tuy có kinh phí sữa chữa nhỏ nhưng không đủ để sữa chữa dứt điểm hạng mục sữa chữa nhà vệ sinh của trẻ vẫn còn tình trạng tắc nghẽn, các nhóm lớp vẫn bị thấm dột nhiều.

+ Hệ thống tường các nhóm lớp văn phòng bị rạn nứt từng khe lớn vì vậy công tác đảm bảo an toàn cho trẻ còn gặp khó khăn.

+ Hệ thống sân chơi ngoài trời xuống cấp nghiêm trọng mặt đường cao hơn so với sân trường vì vậy mùa mua nước ngập sân trường bán đất và đóng rong trơn trượt công tác đảm bảo an toàn cho trẻ còn gặp khó khăn.

- Công tác tuyển sinh chưa đảm bảo theo chỉ tiêu đề ra đặc biệt lớp nhóm trẻ 24-36 tháng do trẻ nhỏ, phụ huynh chưa có nhu cầu đưa trẻ đến trường.

- Diện tích đơn vị nhỏ hẹp thiếu các phòng chức năng, kho , phòng y tế, bảo vệ….

**I. NHIỆM VỤ CHUNG**

1. Rà soát số trẻ trong độ tuổi MN thuộc địa bàn được phân công tuyển sinh. Tiếp tục tăng cường công tác huy động trẻ ra lớp ở các độ tuổi mầm, chồi, lá và đặc biệt là nhóm 25-36 tháng.

2. Đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ. Tăng cường sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất nhằm nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; tiếp tục đổi mới hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ, tiếp tục thực hiện có hiệu quả chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”. Quan tâm trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em khuyết tật học hòa nhập, đảm bảo thực hiện quyền trẻ em. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi (PCGDMNTNT).

3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về GDMN; tăng cường năng lực quản lý nhà trường, đổi mới cơ chế quản lý GDMN gắn với thực hiện tốt dân chủ trong hoạt động của đơn vị. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi (PCGDMNTNT).

4. Tăng cường các hình thức bồi dưỡng (tự bồi dưỡng, bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn…) thực hiện các biện pháp nhằm nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ CB-GV-NV đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục.

5. Tăng cường tham mưu lãnh đạo các cấp cải tạo, sửa chữa ... nhằm đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ.

6. Tăng cường công tác truyền thông về GDMN; Đẩy mạnh công tác phối hợp nhà trường - gia đình - cộng đồng nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

**II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ CÁC GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM**

**1. Thực hiện có hiệu quả chương trình hành động và các phong trào thi đua.**

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tiếp tục triển khai tích hợp nội dung học tập và làm việc theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong đơn vị.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình hành động số 81-CTHĐ/TU ngày 03/04/2014 của tỉnh Ủy Bình Dương, Kế hoạch số 85-KH/HU ngày 10 tháng 7 năm 2014 của Huyện ủy Dầu Tiếng thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; các Nghị định, Chỉ thị của Chính phủ và của Bộ GDĐT, UBND tỉnh Bình Dương về chính sách phát triển GDMN.

- Tham mưu UBND các cấp, lãnh đạo ngành kịp thời cải tạo, sửa chữa... nhằm đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học”, tiếp tục thực hiện các nội dung của cuộc vận động “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học, sáng tạo”, phong trào thi đua“ Xây dựng trường học an toàn, thân thiện, xanh, sạch, đẹp” với thông điệp hành động “ Cho cha mẹ niềm tin cho con thơ vững bước”.

**2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục.**

 - Trong năm giới thiệu quần chúng ưu tú cho tổ chức Đảng tham gia các lớp học nâng cao trình độ nhận thức về chính trị, phấn đấu trong năm kết nạp ít nhất 2 quần ưu tú vào tổ chức Đảng, ít nhất 3 quần ưu tú tham gia lớp cảm tình đảng.

- Tích cực đổi mới công tác quản lý tổ chức tập huấn, phổ biến, hướng dẫn CBGVCNV thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN. Tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện các văn bản trong quản lý, chỉ đạo của ngành trong nhà trường.

- Tăng cường công tác bồi dưỡng cho đội ngũ, xây dựng kế hoạch và tổ chức bồi dưỡng kiến thức, trau dồi kỹ năng nghiệp vụ cho CB-GV-NV căn cứ quy định hiện hành và tình hình chất lượng đội ngũ tại đơn vị. Trong đó đảm bảo 2 mục tiêu của Quyết định số 1978/QĐ-BGDĐT ngày 11/7/2019 của Bộ GDĐT.

- Tập trung quản lý chỉ đạo chuyên môn, quản lý chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ trong đơn vị. Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, tư vấn, hỗ trợthực hiện và phát triển Chương trình nề nếp, linh hoạt, sáng tạo, gắn với thực tiễn của đơn vị. Thường xuyên kiểm tra, giám sátviệc thực hiện Quy chế chuyên môn, thực hiện Chương trình và các quy định về GDMN. Đánh giá chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ, đánh giá đội ngũ theo chuẩn(chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp GVMN) và theo Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09/5/2015 của Chính phủ về phân loại, đánh giá cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo công bằng, dân chủ, nghiêm túc, thực chất, hiệu quả.

* Phát huy vai trò của Ban TTrND và Uỷ ban kiểm tra công đoàn, trong việc giám sát các chế độ hợp pháp của cán bộ giáo viên như: tiền hưởng phụ cấp ưu đãi, nâng lương và các chế độ chính sách khác, khuyến khích CBGVCNV tham gia các loại hình bảo hiểm như:, bảo hiểm tai nạn…

+ 1/1 cán bộ làm công tác y tế trường học được đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về dinh dưỡng hợp lý, nguyên tắc xây dựng khẩu phần ăn và tăng cường hoạt động thể lực, phòng, chống các bệnh không lây nhiễm.

 + 2/2 nhân viên cấp dưỡng được đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về dinh dưỡng hợp lý và an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Tăng cường kiểm tra nội bộ, kiên quyết xử lý CB-GV-NV vi phạm quy chế, kỷ luật trong đơn vị, tăng cường công tác kiểm tra thường xuyên và đột xuất, chú trọng công tác tự kiểm tra, kiểm tra nội bộ. Tập trung quản lý, kiểm tra việc thực hiện những quy định của các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành và chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ trong đơn vị.

- Tiếp tục đổi mới công tác quản lý theo chuẩn, đổi mới phương pháp dạy và học…đặc biệt là đổi mới công tác sinh hoạt chuyên môn. Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các quy định về tổ chức và hoạt động theo Điều lệ trường mầm non, các quy định về quản lý tài chính, quy chế dân chủ trong các cơ sở GDMN; thực hiện 03 công khai theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Đánh giá chất lượng đội ngũ CBQL, GVMN đảm bảo nghiêm túc, thực chất nhằm phát huy khả năng sáng tạo của đội ngũ trong hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính: Quản lý, lưu trữ và sử dụng hồ sơ, sổ sách đảm bảo đầy đủ, tinh gọn, khoa học, hiệu quả.

- Tăng cường ứng dụng CNTT: Ứng dụng hiệu quả và báo cáo chính xác, kịp thời các phần mềm thống kê, dữ liệu theo quy định; ứng dụng hiệu quả CNTT trong công tác quản lý đối với CBQL, dạy và học đối với giáo viên và trẻ.

- Hiệu trưởng phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo, quản lý, điều hành tập thể sư phạm nhà trường; thực hiện nghiêm túc việc lập quy hoạch phát triển nhà trường, xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học, chú trọng xây dựng kế hoạch công tác tháng, tuần nghiêm túc, nề nếp; tổ chức, quản lý và kiểm soát chặt chẽ toàn diện tiến độ thực hiện các hoạt động của nhà trường theo kế hoạch và theo Điều lệ trường mầm non.

**3. Rà soát, sắp xếp mạng lưới trường, lớp:**

- Tiếp tục tham mưu các cấp lãnh đạo kịp thời cải tạo, sửa chữa... nhằm đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ.

 - Tổng số trẻ năm học 2019-2020 là 98 trẻ/55 nữ. Đơn vị thực hiện các biện pháp huy động trẻ ra lớp phấn đấu tăng tỉ lệ huy động trẻ mẫu giáo ra lớp so với năm trước.

 - Tỷ lệ huy động các độ tuổi trên địa bàn xã : 308/550 Tỷ lệ 56% ( toàn địa bàn xã Định An)

+ Nhà trẻ: 33/184 Tỷ lệ 17,93%

+ Mẫu giáo: 275/366 Tỷ lệ 75,13%

+ Mẫu giáo 5 tuổi 128/128 Tỷ lệ 100%

* Phấn đấu duy trì và đảm bảo tỷ lệ chuyên cần của trẻ 5 tuổi đạt 95% trở lên.
* Phấn đấu duy trì và đảm bảo tỷ lệ chuyên cần chung mẫu giáo 90%, nhóm trẻ đạt 85%

- Tuân thủ các quy định của Luật Giáo dục, Điều lệ trường mầm non và các quy định hiện hành, gắn với điều kiện đảm bảo chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

- Tích cực xã hội hóa giáo dục huy động mọi sự đóng góp của các cấp các ngành đoàn thể và cha mẹ trẻ mạnh thường quân từng bước nâng cao chất lượng phát triển trường bền vững.

 **4. Củng cố, nâng cao chất lượng PCGDMNTNT**

- Tổ chức tuyển sinh trẻ theo công văn số 19/KH-PGDĐT ngày 29/5/2019 về việc tuyển sinh trẻ cấp học mầm non NH 2019-2020 trong đó ưu tiên huy động tối đa trẻ MG 5 tuổi đến trường phấn đấu huy động 100% trẻ MG5T đến trường theo Quyết định 1925/QĐ-UBND ngày 16/7/2018 của UBND tỉnh Bình Dương Tập trung phối hợp triển khaicập nhật số liệu,thực hiện báo cáo, khai thác dữ liệu PCGDMNTNT trên hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ một cách hiệu quả.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng ND&GD trẻ, tăng cường cải tạo sửa chữa CSVC, nhằm duy trì và phát huy hiệu quả PCGDMNTNT

**5. Nâng cao chất lượng hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ.**

***5.1.Đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ.***

- Triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản, quy định hiện hành:

+ Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ Quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường.

+ Chỉ thị số 993/CT-BGDĐT ngày 12/4/2019 về việc tăng cường giải pháp phòng, chống bạo lực học đường trong cơ sở giáo dục

+ Thông tư 13/2010/TT-BGDĐT ngày 15/4/2010 quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích cho trẻ trong các cơ sở GDMN Bộ GDĐT.

+ Công văn số 82/PGDĐT-MN ngày 05/5/2017 và công văn số 221/PGDĐT-MN ngày 13/12/2017 của Phòng GDĐT về việc tăng cường các giải pháp đảm bảo an toàn cho trẻ trong các cơ sở GDMN.

- Xây dựng Bộ quy tắc ứng xử theo quy định tại Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ GDĐT Quy định Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên.

- Tăng cường tập huấn, trang bị tài liệu và và tăng cường giáo dục phòng chống bạo lực học đường, phòng chống tai nạn thương tích, giáo dục an toàn giao thông cho trẻ trong đơn vị.

- CBQL tăng cường hướng dẫn GVMN kỹ năng xử lý tốt các tình huống sư phạm trong đơn vị.

- Tuyệt đối không để xảy ra ngộ độc thực phẩm: Tăng cường thực hiện nghiêm túc các quy định về quy trình vận hành bếp một chiều, tránh lây nhiễm chéo trong quy trình vận hành, chế biến thực phẩm; có đầy đủ đồ dùng phục vụ trẻ ăn bán trú, sắp xếp bố trí kho thực phẩm và đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định. Xử lý chất thải, phòng chống cháy nổ đảm bảo an toàn.

- Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ, tăng cường công tác tự kiểm tra việc thực hiện các quy định tại các văn bản đã nêu trên nhằm kịp thời phát hiện, có biện pháp khắc phục triệt để những yếu tố, nguy cơ gây mất an toàn trong thời gian trẻ tham gia sinh hoạt tại trường. Đề xuất xử lý theo quy định của pháp luật đối với các trường hợp để xảy ra mất an toàn đối với trẻ.

- Thường xuyên, liên tục quán triệt, tuyên truyền đối với đội ngũ CB-GV-NV và cha mẹ của trẻ luôn nâng cao nhận thức, vai trò trách nhiệm trong công tác đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ. Thường xuyên tổ chức kiểm tra đánh giá môi trường vật chất, môi trường tinh thần, an toàn vệ sinh thực phẩm, kịp thời phát hiện, có biện pháp khắc phục triệt để những yếu tố nguy cơ gây mất an toàn trong thời gian trẻ tham gia sinh hoạt tại đơn vị.

- Đơn vị phấn đấu 100% trẻ được đảm bảo an toàn tuyệt đối.

***5.2. Nâng cao chất lượng công tác nuôi dưỡng và chăm sóc sức khoẻ***

- Kiện toàn Ban chăm sóc sức khỏe và Tổ tự quản, xây dựng kế hoạch hoạt động, phân công phân nhiệm và triển khai thực hiện các nội dung chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng, kiểm soát an toàn vệ sinh thực phẩm…cụ thể, đầy đủ, kịp thời.

- Quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn của trẻ: Đảm bảo dinh dưỡng hợp lý và khẩu phần hợp lý, cân đối, phù hợp độ tuổi, phù hợp theo mùa, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Thực hiện phần mềm hỗ trợ điều tra khẩu phần cho trẻ trên cơ sở đáp ứng đúng nhu cầu năng lượng khuyến nghị dành cho trẻ có tổ chức bữa ăn sáng như sau nhà trẻ 70-80%, mẫu giáo từ 60-70%. Đảm bảo thu đúng - chi đủ, công khai kịp thời tiền ăn của trẻ hằng ngày trên bảng tuyên truyền của nhà trường.

- Đảm bảo mức tiền ăn thống nhất chung của đơn vị với phụ huynh là 24.000đ/ngày /trẻ

- Triển khai Quyết định số 41/QĐ-Ttg ngày 08/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ chú trọng công tác bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kiến thức và năng lực của cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, nhân viên về công tác y tế trường học, kiến thức về dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực để nâng cao sức khỏe, dự phòng các bệnh không lây nhiễm. Tích hợp nội dung giáo dục dinh dưỡng và giáo dục thể chất vào các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ hàng ngày.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 1823/KH-UBND ngày 03/5/2018 của UBND tỉnh Bình Dương về Chương trình Sữa học đường cải thiện tình trạng dinh dưỡng, góp phần nâng cao tầm vóc trẻ em mầm non đến năm 2020 theo Quyết định số 1340/QĐ-TTg ngày 08/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ. Tuyên truyền với các bậc cha mẹ trẻ về chế độ dinh dưỡng cân đối hợp lý giúp trẻ phát triển về thể chất; phối hợp với gia đình tổ chức cho trẻ uống đủ đảm bảo đúng thông tư 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình GDMN, xây dựng kết hoạch phòng chống suy dinh dưỡng thừa cân béo phì, kế hoạch phát triển vận động nâng cao tầm vóc và thể lực cho trẻ.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 46/CT-TTg ngày 21/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ, Công văn số 584/BGDĐT-GDTC ngày 09/02/2018 của Bộ GDĐT, Công văn số 29/PGDĐT- MN ngày 02/3/2018 của Phòng GDĐT về việc tăng cường công tác dinh dưỡng trong tình hình mới.

- Phối hợp với Y tế địa phương thực hiện tốt các biện pháp theo dõi, chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cho trẻ. Phấn đấu đảm bảo có **ít nhất** **85% trẻ phát triển bình thường**, phấn đấu cuối năm học giảm trung bình 0,3% so với tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng thể nhẹ cân đầu năm, giảm trung bình 0,2% so với tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng thể thấp còi đầu năm, tích cực khống chế hiệu quả tỷ lệ trẻ em thừa cân, béo phì so với đầu năm.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về công tác y tế trường học theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế và Bộ GDĐT quy định về công tác y tế trường học. Đảm bảo 100% trẻ mầm non được kiểm tra sức khoẻ và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế thế giới. Chỉ đạo, quản lý chặt chẽ nhân viên y tế của đơn vị đảm bảo đúng thao tác kỹ thuật, cập nhật số liệu, thống kê kết quả chính xác, đúng thời gian quy định.

***4.3. Đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục, nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non.***

- Quán triệt đến toàn thể CBQL, GV nội dung sửa đổi, bổ sung của Chương trình GDMN theo Thông tư 28, trang bị tài liệu hướng dẫn thực chương trình, tổ chức tập huấn, hỗ trợ giáo viên triển khai thực hiện tốt Chương trình. Tổ chức thực hiện theo hướng phát triển Chương trìnhphù hợp với văn hóa, điều kiện của địa phương, của nhà trường và khả năng nhận thức của trẻ; Chú trọng tích hợp hiệu quả các nội dung giáo dục kỹ năng sống, cảm xúc, thái độ hành vi, thói quen tốt phù hợp với độ tuổi trong thực hiện, phát triển Chương trình.

 - Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tích cực có hiệu quả việc đổi mới hình thức, vận dụng phương pháp sáng tạo trong tổ chức các hoạt động giáo dục, đổi mới tổ chức môi trường giáo dục phù hợp với điều kiện thực tiễn của đơn vị, của nhóm lớp, tạo cơ hội cho trẻ tích cực khám phá, trải nghiệm, sáng tạo thông qua các hoạt động ngoài trời, hoạt động vui chơi, hoạt động Lễ hội, học qua trãi nghiệm.

- Tiếp tục thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2016-2020, nội dung trọng tâm “Đổi mới việc tổ chức hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm”; củng cố kỹ năng xây dựng kế hoạch giáo dục lấy trẻ làm trung tâm và theo hướng phát triển Chương trình GDMN; hướng dẫn giáo viên thực hiện việc theo dõi, đánh giá sự phát triển của trẻ nghiêm túc, thiết thực, hỗ trợ tích cực cho việc làm cơ sở để xây dựng và điều chỉnh kế hoạch giáo dục theo quy định của Chương trình GDMN*,* tiếp tục phát huy phong trào thi đua “ Xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm”, đẩy mạnh xây dựng và khai thác sử dụng có hiệu quả môi trường giáo dục. Đánh giá, tổng kết 5 năm triển khai thực hiện Chuyên đề (ở cơ sở GDMN, cấp huyện, cấp tỉnh, cấp trung ương).

- Tiếp tục củng cố và phát huy hiệu quả chuyên đề“Nâng cao chất lượng giáo dục phát triển vận động cho trẻ”, triển khai thực hiện lồng ghép, tích hợp giáo dục dinh dưỡng hợp lý và chế độ vận động nhằm nâng cao chất lượng giáo dục phát triển thể chất cho trẻ trong các cơ sở GDMN.

- Các cơ sở GDMN thực hiện Chuyên đề hỗ trợ cha mẹ trẻ chăm sóc giáo dục trẻ có chất lượng. Tăng cường phối hợp gia đình – nhà trường và cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Đẩy mạnh thực hiện phương châm giáo dục “Chơi mà học, học bằng chơi” trong cơ sở GDMN, chú trọng đổi mới tổ chức môi trường giáo dục nhằm kích thích và tăng cường cơ hội cho trẻ được thực hành, khám phá, trải nghiệm, tư duy tích cực hướng tới mục tiêu giáo dục trẻ phát triển toàn diện.

- Đẩy mạnh tích hợp, lồng ghép “Giáo dục an toàn giao thông” trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục hàng ngày cho trẻ.

- Thực hiện chuyên đề “Giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội cho trẻ mầm non” thông qua việc tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội cho trẻ: tạo điều kiên cho CBQL, GVMN tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên đề này.

- Tổ chức giám sát việc thực hiện công bằng và đảm bảo Quyền trẻ em trong GDMN, các chính sách đối với trẻ vùng khó khăn, trẻ có hoàn cảnh khó khăn.

***5.4. Kiểm định chất lượng GDMN và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.***

- Nghiêm túc thực hiện công tác tự đánh giá kiểm định chất lượng trường mầm non theo  thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non.

 - Tiếp tục tham mưu với lãnh đạo các cấp các ngành xây dựng CSVC theo quy mô đạt chuẩn hướng đến kế hoạch phấn đấu xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.

**6. Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non.**

- Triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị định 80/2017/NĐ ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường; Chỉ thị 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo.

- Tiếp tục quy hoạch phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đáp ứng yêu cầu về số lượng, đảm bảo về chất lượng CBQL, GVMN. Tạo điều kiện để giáo viên hoàn thiện các tiêu chuẩn theo yêu cầu của hạng chức danh nghề nghiệp các cấp theo quy định Thông tư 20/2017/TT-BGDĐT ngày 18/8/2017 của Bộ GDĐT quy định tiêu chuẩn, điều kiện, nội dung, hình thức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp GVMN. thực hiện tốt công tác tôn vinh, khen thưởng và các chế độ chính sách nhằm tạo động lực, điều kiện để đội ngũ chuyên tâm với nghề.

- Bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ CBQL, giáo viên thực hiện Chương trình GDMN sau chỉnh sửa; triển khai các lớp bồi dưỡng thường xuyênvề kỹ năng thực hành áp dụng các mô đun ưu tiên trong tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục và thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” có chất lượng. Nghiêm túc thực hiện chế độ sinh hoạt hàng ngày của trẻ và chú trọng phát triển Chương trình GDMN.

+ Đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt tổ-khối chủ động, linh hoạt về thời gian, lựa chọn nội dung trọng tâm, phù hợp điều kiện thực tế và năng lực của giáo viên. Chú trọng phát triển năng lực từng cá nhân, khuyến khích khả năng sáng tạo, giảm tải tối đa hồ sơ sổ sách, tạo cơ hội, điều kiện, phương tiện để giáo viên thực thi nhiệm vụ tốt nhất*,* tránh gây áp lực cho giáo viên.

- Tiếp tục triển khai thực hiện đánh giá chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng theo Thông tư số 25/2018/TT-BGDĐT và chuẩn nghề nghiệp GVMN theo Thông tư số 26/2018/TT-BGDĐT, từ đó xác định năng lực, nhu cầu bồi dưỡng của giáo viên và CBQL cơ sở GDMN đáp ứng yêu cầu của các chuẩn đã được Bộ GDĐT ban hành.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách quy định của TW và của tỉnh, chủ động tham mưu, đề xuất các giải pháp khắc phục những bất cập về chế độ chính sáchđối với CBQL, giáo viên và nhân viên tại đơn vị.

**7. Tăng cường công tác ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT)**

Thực hiện tốt việc ứng dụng CNTT trong quản lý và chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ; lưu trữ và sử dụng hồ sơ, sổ sách chuyên môn trong các cơ sở GDMN đảm bảo tinh gọn, hiệu quả, tránh hình thức gây áp lực cho giáo viên. Triển khai, rà soát, cập nhật dữ liệu về trẻ, đội ngũ CBQL, giáo viên vào phần mềm cơ sở dữ liệu ngành; cập nhật dữ liệu PCGDMNTENT, trang website của đơn vị các phần mềm quản lý tài sản, Misa, Nutrikids, Happykids, Kidsmart…trong quản lý, tài chính hành chính, chăm sóc, giáo dục trẻ tại đơn vị.

**8. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa GDMN**

- Tiếp tục huy động các tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển đơn vị. Đa dạng các hình thức xã hội hóa, huy động các nguồn lực đầu tư phát triển đơn vị ổn định, bền vững, đáp ứng nhu cầu đến trường của trẻ, thực hiện công bằng trong GD, nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

- Tích cực nghiên cứu, học hỏi, áp dụng mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới vào GD của đơn vị, chia sẻ kinh nghiệm trong hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ mầm non, tăng cường các hoạt động giao lưu, học tập kinh nghiệm trong trường và các đơn vị bạn, ngoài huyện và tỉnh.

* Tiếp tục phát huy hiệu quả hoạt động phối hợp chặt chẽ đảng ủy, chính quyền, các tổ chức, ban đại diện hội phụ huynh đẩy mạnh công tác xã hội hóa, giáo dục và mọi hoạt động, nhằm nâng cao chất lượng, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục trẻ.

**9. Tăng cường công tác truyền thông về GDMN**

- Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ GDĐT về đổi mới và phát triển GDMN. Thường xuyên tuyên truyền, thông tin về vai trò, vị trí của GDMN, tạo sự thống nhất đồng thuận của xã hội.

* Tăng cường phổ biến và hướng dẫn CB-GV-NV thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN; *đẩy mạnh phổ biến, tư vấn, hướng dẫn, cập nhật kiến thức mới nuôi dạy trẻ khoa học, Luật trẻ em 2016 về quyền trẻ em* cho các bậc cha mẹ và cộng đồng, xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền theo tháng, theo chủ đề, chuyên mục trong năm học.
* Thực hiện nâng cao chất lượng góc tuyên truyền tại nhóm lớp, đảm bảo phong phú về nội dung, hấp dẫn về hình thức, phù hợp với nhận thức của các bậc cha mẹ giới thiệu với các bậc cha mẹ các bài tập kỹ năng thực hành của trẻ tại lớp MG 5 tuổi.

- Thường xuyên biểu dương những tấm gương điển hình trong chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ, gương người tốt việc tốt đã cống hiến, hỗ trợ để phát triển đơn vị. Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền theo tháng, theo chủ đề, chuyên mục trong năm học. Báo cáo kết quả thực hiện công tác tuyên truyền theo quy định.

**10. Chỉ tiêu phấn đấu và các giải pháp thực hiện**

* **Chỉ tiêu**
* **Chi bộ**: Đạt trong sạch vững mạnh.
* Có ít nhất 2 quần chúng ưu tú kết nạp đảng
* Có ít nhất 3 quần chúng ưu tú tham gia lớp cảm tình đảng
* 1 CBQL tham gia các lớp trung cấp chính trị.
* **Đơn vị** : Tập thể lao động tiên tiến: (UBND huyện khen).
* Tổ khối: 1/2 tổ khối đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến: (UBND huyện khen) tỷ lệ 50 %.
* 85% đạt danh hiệu lao động tiên tiến, khen lao động tiên tiến không quá 50% tổng số cá nhân đạt danh hiệu lao động tiên tiến, chiến sĩ thi đua cơ sở 10-15 % số cá nhân đạt danh hiệu lao động tiên tiến của đơn vị trong đó không quá 1/3 là CBQL.
* **Công đoàn cơ sở**: Vững mạnh xuất sắc.
* **Đoàn thanh niên**: Vững mạnh xuất sắc.

**\* Chỉ tiêu trẻ:**

**-** 100% trẻ được đảm bảo an toàn tuyệt đối.

- 100% trẻ được ở bán trú và được chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục theo Thông tư 28 nội dung sửa đổi, bổ sung của Chương trình GDMN

**-** Phấn đấu duy trì sĩ số trẻ đạt tỉ lệ chuyên cần như sau:

 + Nhà trẻ đạt 85 % trở lên.

 + Mẫu giáo 90 % trở lên.

 + Trẻ 5 tuổi 95 % trở lên.

- 100% trẻ được kiểm tra sức khỏe định kỳ 2 lần/năm, chấm và theo dõi biểu đồ tăng trưởng. Giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng phấn đấu cuối năm học giảm trung bình 0,3% so với tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng thể nhẹ cân đầu năm, giảm trung bình 0,2% so với tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng thể thấp còi đầu năm. Có trên 85% trẻ phát triển bình thường.

- 100% trẻ được đánh giá sự phát triển của trẻ nhà trẻ, mẫu giáo ( cuối giai đoạn, cuối chủ đề, cuối độ tuổi).

**\* Chỉ tiêu CBQL, GV, NV:**

**-** 18/18 CBGVNV thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

**-** 18/18 CBGVNVluôn chấp hành tốt chủ trương, đường lối, Nghị quyết của Đảng và chính sách, pháp luật của nhà nước. Luôn thực hiện tốt các quy định của địa phương và chấp hành tốt quy chế của ngành, quy định của nhà trường.

- Có ít nhất 6 GV đạt chuẩn nghề nghiệp loại khá trở lên, không có giáo viên chưa đạt chuẩn. Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng được cấp thẩm quyền đánh giá xếp loại chuẩn đạt ít nhất loại khá trở lên.

-Phấn đấu 16/18 Cán bộ công chức đánh giá xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- 9/9 giáo viên nghiêm túc tham gia báo cáo thảo luận sinh hoạt chuyên môn trong tổ .

- Thao giảng chủ đề: 01 tiết /1 chủ đề /GV

- Dự giờ chéo nhóm /lớp : 02 tiết /chủ đề/ GV

- Có ít nhất 6/11 GV-CD đạt danh hiệu GV dạy giỏi - cấp dưỡng giỏi cấp cơ sở trở lên.

* Khuyến khích GV phối hợp với phụ huynh tham gia các phong trào lớn của nhà trường nhằm tạo sự găn bó giữa gia đình nhà trường và cộng đồng xã hội như hội thi bé vui múa hát dân ca cấp trường, kỹ năng an toàn cho bé, bé chuẩn bị vào lớp1, hội thi nét cọ tuổi thơ.

- 9/9 GV lên lớp có sử dụng đồ dùng, đồ chơi dạng mở, ứng dụng CNTT vào trong hoạt động, phát huy tính tích cực lồng ghép chuyên đề trọng tâm “ Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”.

- 2/2 cấp dưỡng xây dựng thực đơn phong phú, giàu dinh dưỡng, đảm bảo đủ năng lượng và cân đối các chất dinh dưỡng giúp trẻ ăn ngon miệng, phù hợp khẩu vị và phù hợp thực phẩm theo mùa, phấn đấu năng lượng cả ngày của trẻ đạt mức tối đa.

- 2/2 cấp dưỡng đạt kỹ thuật chế biến món ăn mới đảm bảo dinh dưỡng, ngon miệng, hợp khẩu vị của trẻ.

- 2/2 cấp dưỡng tham gia dự giờ ăn của các nhóm/lớp có hiệu quả.

- 9/11 (2 GV nghỉ thai sản) CB,GV tham gia học bồi dưỡng thường xuyên phấn đấu xếp loại khá trở lên.

- Đơn vị đạt: Đơn vị văn hóa, đơn vị học tập, được công nhận trường học an toàn.

- SK cấp trường phấn đấu đạt 4/6 tỷ lệ 66,66%. Lý do Giáo viên nhân viên hợp đồng ngắn hạn nhiều chưa đủ điều kiện tham gia viết sáng kiến kinh nghiệm. trong đó 2/6 cá nhân đạt sáng kiến kinh nghiệm cấp huyện tỷ lệ 33,33%, phấn đấu có sáng kiến cấp tỉnh.

**III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

* Hiệu trưởng chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch và triển khai kế hoạch đến toàn thể CBGVNV trong đơn vị, giao nhiệm vụ cụ thể, kiểm tra đôn đốc nhắc nhở cho các bộ phận và các cá nhân thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, tích cực tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương, phát huy sự quan tâm, hỗ trợ của các ban, ngành, đoàn thể trên địa bàn.
* Trên đây là dự thảo kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2019-2020 của trường mầm non Tuổi Thơ.

|  |  |
| --- | --- |
|  ***Nơi nhận :*** - Phòng GD&ĐT; - Các bộ phận; - Lưu VT. |  **HIỆU TRƯỞNG** |